

Số: /KH-UBND

Bắc Lý, ngày 08 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phát triển Kinh tế - Xã hội thị trấn Bắc Lý năm 2024

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 272/NQ-HĐND ngày 20/12/2023 của HĐND huyện Hiệp Hòa về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 huyện Hiệp Hòa;

Căn cứ Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của UBND huyện Hiệp Hòa về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 60-NQ/ĐU ngày 22/12/2023 của Ban chấp hành Đảng bộ thị trấn Bắc Lý về lãnh đạo phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2024;

Thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND thị trấn Bắc Lý về mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp chủ yếu phát triển Kinh tế-xã hội năm 2024;

UBND thị trấn Bắc Lý xây dựng kế hoạch phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, chương trình trọng tâm, trọng điểm của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, trong đó, tập trung đẩy mạnh phát triển Nông nghiệp - Công nghiệp - Thương mại dịch vụ. Gắn phát triển kinh tế với bảo đảm an sinh xã hội và bảo vệ môi trường. Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong mọi tình huống.

II. CÁC NỘI DUNG CHỦ YẾU VỀ NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI NĂM 2024

(1) Tổng diện tích gieo trồng các cây trồng chính là 1.052 ha, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 5.135 tấn. Đàn gia súc 8.015 con, đàn gia cầm 1.590 con.

(2) Kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm đất đai, không để phát sinh vi phạm mới. Tăng cường quản lý quỹ đất công ích; hoàn thành các hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử đất sau DĐĐT cụm dân cư Đồng Giót, tổ dân phố Tam Hợp; các diện tích sau DĐĐT trên địa bàn thị trấn.

(3) Phối hợp các đoàn thể tiếp tục triển khai kế hoạch bảo vệ môi trường. Xử lý không để tồn lưu rác thải sinh hoạt trên địa bàn, đảm bảo thu phí vệ sinh đến 100% TDP và 100% các hộ gia đình.

(4) Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và giáo dục mũi nhọn, phong trào giáo dục thị trấn Bắc Lý nằm trong top 15 huyện. Trường Mầm non, Tiểu học số 1 công nhận lại đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

(5) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch huyện giao; Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế toàn dân đạt trên 99,6%.

(6) Làm tốt công tác giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận “Tiếp nhận và trả kết quả”. Tỷ lệ thủ tục hành chính dịch vụ công đạt 100%; tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn 100%; Tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt trên 60%. Nâng cao chất lượng mô hình “Chính quyền thân thiện”, công tác phục vụ nhân dân, chỉ đạo cán bộ công chức làm việc tại bộ phận một cửa có thái độ hòa nhã, lịch sự, hướng dẫn nhân dân tận tình chu đáo.

(7) Giữ vững tỷ lệ làng văn hóa được cấp trên công nhận 10/11 TDP, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 92%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm theo chỉ tiêu tỉnh giao.

(8) Hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân năm 2024.

(9) Đảm bảo 100% kế hoạch thu ngân sách trên địa bàn.

(10) Hoàn thành nhiệm vụ giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đảm bảo kế hoạch huyện giao.

(11) Hạ tầng: Khởi công xây dựng công trình nhà 2 tầng 6 phòng trường tiểu học số 1, nhà 3 tầng 9 phòng học trường Mầm Non khu trung tâm, công trình cổng, tường rào, sân trường thiếu học số 1. Cứng hóa 1,5 km đường giao thông nông thôn. xây dựng Nghĩa trang nhân dân TDP Lý Viên.

(12) 100% các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp thuộc thẩm quyền được giải quyết và chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả. Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện tốt công tác quân sự địa phương, đấu tranh từng bước đẩy lùi các loại tội phạm và tệ nạn xã hội trên địa bàn

(13) Các chi bộ đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 80% trở lên, trong đó ít nhất 20% tổ chức Đảng đạt danh hiệu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. 80% trở lên đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

(14) Tổ chức tốt việc tiếp dân, tiếp nhận giải quyết đơn thư, không để xảy ra hiện tượng khiếu kiện đông người, kéo dài và khiếu kiện vượt cấp.

(15) Quan tâm công tác khuyến học; xây dựng và thực hiện hiệu quả các mô hình xã hội học tập và Trung tâm học tập cộng đồng của thị trấn.

(16) Rà soát các tiêu chí đề nghị cấp trên công nhận Trạm y tế thị trấn Bắc Lý đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2025 - 2030.

(17) Hoàn thành quyết toán 100% các công trình đầu tư XDCB.

(Có biểu cụ thể chi tiết kèm theo)

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NĂM 2024

1. Tiếp tục thu hút đầu tư, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh, sản xuất trên địa bàn. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong sản xuất kinh doanh thương mại, góp phần ổn định thị trường, xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh. Tập

trung cao chỉ đạo hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2024. Tích cực thu phí, lệ phí... Điều hành chi ngân sách Nhà nước bảo đảm đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức và đảm bảo tiến độ chi theo kế hoạch.

2. Tập trung đầu tư các công trình, cơ sở vật chất trường lớp học phục vụ học tập trong giai đoạn mới; thực hiện đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giáo dục, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống và giáo dục pháp luật. Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; thực hiện tốt quy chế văn hóa công sở.

3. Tiếp tục nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và chất lượng khám chữa bệnh tại trạm y tế cho người dân; cán bộ và nhân viên trạm y tế nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn phục vụ tốt công tác khám chữa bệnh.

4. Triển khai các biện pháp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc và các bệnh truyền qua thực phẩm; lồng ghép các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế và dân số trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

5. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo, các cơ sở hành nghề y dược tư nhân, các cơ sở kinh doanh thực phẩm có điều kiện.

6. Tiếp tục thực hiện 100% hồ sơ giải quyết qua bộ phận tiếp nhận và trả kết quả được tiếp nhận và xử lý đúng hạn, sớm hạn; giải quyết các thủ tục khác đảm bảo theo quy định, quy trình giải quyết, nâng cao sự hài lòng của người dân khi đến giao dịch công việc.

7. Bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị - xã hội và an toàn, an ninh cho nhân dân. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân. Thực hiện tốt việc tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024. Nâng cao chất lượng xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân trong tình hình mới, nhân rộng các mô hình tự quản về ANTT.

8. Chủ động xây dựng kế hoạch, đảm bảo rõ mục tiêu, tiến độ, giao rõ người, rõ việc, định kỳ kiểm điểm tiến độ thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn và đề xuất với cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc khi cần thiết;

9. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân tham gia tích cực vào Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở để thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh trật tự an toàn xã hội, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2024 đã đề ra.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

Căn cứ các giải pháp trọng tâm nêu trên, các ngành, các đơn vị, các bộ phận cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với nhiệm vụ của đơn vị mình, ngành mình, tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, giải quyết hiệu quả những vấn đề bức xúc, trọng tâm, trọng điểm ngay từ đầu năm, nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, góp phần hoàn thành thắng lợi, mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng năm 2024.

Giao công chức Văn phòng - Thống kê theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, bộ phận; các cán bộ, công chức, trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tham mưu tổng hợp báo cáo hàng tháng, quý, 6 tháng và cả năm của UBND thị trấn về Thường trực Đảng ủy, thường trực HĐND thị trấn và UBND huyện Hiệp Hòa theo quy định.

Trên đây là kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2024 của UBND thị trấn Bắc Lý./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND thị trấn;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND thị trấn;
- Cán bộ, công chức;
- Các nhà trường; Trạm y tế.
- Các thôn;
- Lưu VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phùng Văn Sàng

GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024**Thị trấn Bắc Lý***(Kèm theo Kế hoạch số /QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND thị trấn Bắc Lý)*

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Ghi chú
I	CHỈ TIÊU VỀ KINH TẾ			
1	Thu - Chi ngân sách	Tr.đồng	16.096	
2	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Tr.đồng	87.475	
3	Tổng sản lượng lương thực có hạt	Tấn	5.135	
	- Thóc	Tấn	5.050	
	- Ngô	Tấn	85	
4	Chăn nuôi			
	- Tổng đàn trâu	Con	93	
	- Tổng đàn bò	Con	1.402	
	- Tổng đàn lợn	Con	6.520	
	- Tổng đàn gia cầm	Con	1.590	
	- Sản lượng thịt hơi các loại	Tấn	1.590	
II	CHỈ TIÊU VỀ XÃ HỘI - MÔI TRƯỜNG			
1	Dân số trung bình	Người	15.912	
	- Mức giảm tỷ suất sinh	‰	0,04	
	- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên	%	1,10	
2	Giáo dục và Đào tạo			
	- Quy mô trường	Trường	4	
	- Số học sinh có mặt đầu năm	Học sinh	3.800	
	- Tỷ lệ kiên cố hoá trường, lớp học	%	96,3	
	- Số trường đạt chuẩn quốc gia (MĐ 1, 2 lũy kế)	Trường	4	
3	Số xã đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em	Xã, thị trấn	Giữ đạt	
4	Y tế			
	- Xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã giai đoạn 2011-2020	Xã, thị trấn	Giữ đạt	
	- Số xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế đến năm 2030 (Tính theo chuẩn mới ban hành theo QĐ1300 của Bộ Y tế)	Xã, thị trấn	Đạt	

	- Số giường bệnh ở trạm y tế xã/phường/thị trấn	Giường	5	
	- Tỷ lệ trạm y tế xã/phường/thị trấn có bác sỹ	%	100	
	- Tỷ lệ trạm y tế xã/phường/thị trấn có nữ hộ sinh hoặc y sỹ sản nhi	%	100	
5	BHYT, BHXH tự nguyện, BHXH bắt buộc			
	- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	%	99,6	
	- Số người tham gia BHXH bắt buộc	Người	1.610	
	- Số người tham gia BHXH tự nguyện	Người	1.560	
6	Lao động - Việc làm			
	- Tổng số lao động được giải quyết việc làm mới	Người	230	
	<i>Trong đó: Xuất khẩu lao động</i>	<i>Người</i>	<i>5</i>	
7	An sinh xã hội			
	- Số hộ nghèo giảm còn	Hộ	32	
	- Tỷ lệ hộ nghèo	%	0,98	
	- Số người cai nghiện bắt buộc	Người	1	
8	Văn hoá			
	- Đạt chuẩn đô thị văn minh	Thị trấn	Đạt	
	- Số thôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hoá	Thôn, tổ dân phố	10	
	- Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt tiêu chuẩn văn hoá	%	90,9	
	- Hộ gia đình được công nhận danh hiệu gia đình văn hoá	Gia đình	2.967	
	- Tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu gia đình văn hoá	%	91,3	
9	Môi trường			
	- Tỷ lệ dân số được sử dụng nước hợp vệ sinh	%	100,0	
	- Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom	%	100,0	
	- Tỷ lệ chất thải rắn thu gom được xử lý HVS	%	100,0	
10	An toàn thực phẩm			

	- Tỷ lệ diện tích rau an toàn sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap	%	63,0	
	- Tỷ lệ diện tích sản xuất thâm canh quả theo tiêu chuẩn VietGap	%	65,0	
	- Tỷ lệ diện tích sản xuất thâm canh thủy sản theo tiêu chuẩn VietGap	%	59,0	
	- Tỷ lệ tổng đàn chăn nuôi lợn theo tiêu chuẩn VietGap	%	56,0	
	- Tỷ lệ tổng đàn chăn nuôi gia cầm theo tiêu chuẩn VietGap	%	54,0	
	- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông lâm sản, thủy sản được cấp GCN ATTP	%	95,0	
	- Tỷ lệ các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm được cấp GCN ATTP theo quy định	%	98,6	
11	Chỉ tiêu cải cách hành chính			
	Tỷ lệ hồ sơ được giải quyết và trả công dân đúng hạn tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huy	%	99	